CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2016.

2. Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2023.

3. Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản[1]*,*

---

[1] 1. Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản có căn cứ ban hành như sau:
"Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản."
2. Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường có căn cứ ban hành như sau:
"Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường"
3. Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản có căn cứ ban hành như sau:
"Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết Khoản 2 Điều 79 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội khóa XII về nguyên tắc, điều kiện, thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Các quy định khác có liên quan trong quá trình đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

Điều 2. Giải thích từ ngữ[2]

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Quyền khai thác khoáng sản là quyền thăm dò, khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá.

2. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là đấu giá) là việc xác định tổ chức, cá nhân được quyền thăm dò, khai thác khoáng sản khi tham gia cuộc đấu giá theo nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thủ tục được quy định tại Nghị định này, Luật Khoáng sản và Luật Đấu giá tài sản.

3. Điều kiện tham gia đấu giá là tập hợp các yêu cầu, điều kiện được áp dụng với từng cuộc đấu giá và được quy định cụ thể trong Quy chế cuộc đấu giá của cuộc đấu giá đó.

4. Người có quyền đưa tài sản ra đấu giá là Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản.

5. Hồ sơ tham gia đấu giá là các tài liệu do tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá lập và nộp cho cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo yêu cầu quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.

6. Tiền trúng đấu giá là tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực trúng đấu giá.

7. Cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá là:

a) Cục Khoáng sản Việt Nam đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị quyết số 101/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 8;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản."

[2] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

b) Sở Tài nguyên và Môi trường đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 3[3]. *(được bãi bỏ)*

Điều 4. Giá khởi điểm[4]

1. Giá khởi điểm được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) theo quy định tại Nghị định quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá xác định giá khởi điểm từng cuộc đấu giá, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản.

3. Giá khởi điểm được quyết định trước khi thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Điều 5. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước [5]

1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước bằng tiền đồng Việt Nam hoặc bằng bảo lãnh ngân hàng. Tiền đặt trước được xác định tối thiểu là 5% và tối đa là 20% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản dự tính trên cơ sở giá khởi điểm và được xác định như sau:

$$T_{đt} = Q \times G \times K1 \times K2 \times Rđt \text{ (đồng)}$$

$T_{đt}$ - Tiền đặt trước;

Q - Tài nguyên đưa ra đấu giá đối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản hoặc trữ lượng khoáng sản đưa ra đấu giá đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

G - Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được quy định tại Nghị định số 67/2019/NĐ-CP;

K_1 - Hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác được quy định như sau: Khai thác lộ thiên (bao gồm cả khai thác cát, sỏi lòng sông, lòng hồ, khai thác cát biển) K = 0,9; khai thác hầm lò K = 0,6; khai thác nước khoáng, nước nóng thiên nhiên và các trường hợp còn lại K = 1,0;

K_2 - Hệ số liên quan đến điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được áp dụng theo điểm a khoản 2 Điều 16 Luật Đầu tư: Khu vực khai thác khoáng sản thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, K_2 = 0,9; khu vực

---

[3] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[4] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[5] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

khai thác khoáng sản thuộc địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, K_2 = 0,95; các khu vực khai thác khoáng sản thuộc địa bàn còn lại, K_2 = 1,0;

$R_{đt}$ - Mức thu tiền đặt trước tương đương từ 5% đến 20% giá khởi điểm.

2. Việc nộp tiền đặt trước được thực hiện như sau:

Trường hợp cuộc đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản thực hiện, việc nộp tiền đặt trước được thực hiện theo quy định của Luật Đấu giá tài sản; trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản của cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá.

Điều 6. Tiền đặt cọc và xử lý tiền đặt cọc[6]

1. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được thay đổi hình thức đặt cọc bằng tiền mặt thành bảo lãnh ngân hàng hoặc ngược lại.

2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được nhận lại tiền đặt cọc trong các trường hợp sau:

a) Đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định pháp luật về khoáng sản đối với trường hợp đấu giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản;

b) Đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định pháp luật về khoáng sản đối với trường hợp đấu giá ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản.

3. Cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc trong các trường hợp sau:

a) Không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản trong thời hạn quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định này;

b) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật liên quan.

5. Tiền đặt cọc không được nhận lại trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này được nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 7[7]**.** ***(được bãi bỏ)***

---

[6] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[7] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Chương II

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 8. Điều kiện của tổ chức, cá nhân được tham gia cuộc đấu giá [8]

1. Có hồ sơ tham gia cuộc đấu giá được xét chọn theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.

2. Đã nộp tiền đặt trước theo quy định.

Điều 9[9]. *(được bãi bỏ)*

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá[10]

1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có các quyền sau đây:

a) Tham khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá theo quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan;

b) Khảo sát thực địa khu vực đấu giá;

c) Các quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện nội quy cuộc đấu giá, quy chế cuộc đấu giá;

b) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá[11]

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có các quyền sau đây:

a) Được cấp văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá;

b) Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

c) Được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có nghĩa vụ sau đây:

---

[8] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[9] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[10] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[11] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

a) Ký biên bản đấu giá;

b) Nộp tiền trúng đấu giá và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

c) Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản hợp lệ, đầy đủ theo quy định của pháp luật về khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước theo thẩm quyền cấp phép;

d) Trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản hợp lệ, đầy đủ theo quy định của pháp luật về khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước theo thẩm quyền cấp phép;

đ) Không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản;

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III
HỘI ĐỒNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

MỤC 1
HỘI ĐỒNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 12. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Hội đồng đấu giá có số lượng không quá 11 thành viên, bao gồm:

a)[12] Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Các thành viên Hội đồng gồm 01 đại diện của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia; đại diện của các Bộ: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, 01 đại diện Cục Khoáng sản Việt Nam[13] là thư ký Hội đồng, 01 đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu vực khoáng sản đấu giá và một số chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu;

c) Thường trực Hội đồng đấu giá của Bộ Tài nguyên và Môi trường là Tổng cục Địa chất và Khoáng sản.

---

[12] Khoản này được sửa đổi theo theo quy định tại khoản 8 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[13] Cụm từ "*Tổng cục Địa chất và Khoáng sản*" được thay thế bằng cụm từ "*Cục Khoáng sản Việt Nam*" theo quy định tại khoản 18 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản do tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp điều hành. Cơ quan thường trực chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá là Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trong trường hợp mỏ có cấu trúc địa chất phức tạp hoặc trong trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng đấu giá để tổ chức đấu giá quyền kha i thác khoáng sản. Thành phần Hội đồng đấu giá có số lượng không quá 11 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là 01 lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, đại diện của Sở Tài nguyên và Môi trường là thư ký Hội đồng và đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu vực khoáng sản được đưa ra đấu giá và một số chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu;

c) Thường trực Hội đồng đấu giá của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Sở Tài nguyên và Môi trường.

3[14]. ***(được bãi bỏ)***.

Điều 13[15]. *(được bãi bỏ)*

MỤC 2
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 14. Lập kế hoạch và thông báo kế hoạch đấu giá[16]

1. Căn cứ lập kế hoạch đấu giá:

a) Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản; Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng; Phương án thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản được tích hợp vào quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch;

b) Khu vực không đấu giá được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 78 Luật Khoáng sản phê duyệt;

c) Kết quả điều tra đánh giá, thăm dò khoáng sản và tình hình thực tế hoạt động khai thác khoáng sản; nhu cầu khoáng sản cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng và của cả nước trong những năm tiếp theo.

2. Trách nhiệm lập, phê duyệt kế hoạch đấu giá:

---

[14] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[15] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[16] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá lập, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá theo thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản làm căn cứ để triển khai thực hiện.

3. Thông báo kế hoạch đấu giá:

a) Đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản của Bộ Tài nguyên và Môi trường, sau khi được phê duyệt, kế hoạch đấu giá được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khoáng sản;

b) Đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, sau khi được phê duyệt, kế hoạch đấu giá được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khoáng sản.

Điều 15. Hồ sơ mời đấu giá[17]

1. Hồ sơ mời đấu giá do cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá lập để tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá thực hiện.

2. Hồ sơ mời đấu giá được lập với các nội dung chính sau đây:

a) Tên loại khoáng sản, vị trí, tọa độ khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá;

b) Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức cuộc đấu giá;

c) Thông tin về trữ lượng, tài nguyên khoáng sản; quy hoạch khoáng sản; điều kiện khai thác của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá;

d) Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước;

đ) Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ của tổ chức, cá nhân nộp tham gia đấu giá;

e) Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ tham gia đấu giá;

g) Quy định về vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

Điều 16. Hồ sơ tham gia đấu giá[18]

1. Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: văn bản giới thiệu

[17] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[18] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Đối với khu vực đấu giá đã có kết quả thăm dò khoáng sản: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có bản chính hoặc bản điện tử được ký chữ ký số chương trình sơ bộ việc đầu tư khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá.

4. Đối với khu vực đấu giá chưa thăm dò khoáng sản: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có bản chính hoặc bản điện tử được ký chữ ký số kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá.

Điều 17. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản[19]

1. Trường hợp cuộc đấu giá do Tổ chức đấu giá tài sản thực hiện, việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

2. Trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện, việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện như sau:

a) Cục Khoáng sản Việt Nam là cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 18. Thông báo, đăng tải thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Căn cứ kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã được phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại Điều 12 Nghị định này thông báo công khai thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Thời gian để thông báo và đăng tải thông tin liên tục trong 30 (ngày) trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản còn được đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương hoặc địa phương nơi khu vực khoáng sản được đưa ra đấu giá ít nhất 02 lần, mỗi lần cách nhau 03 (ngày).

2. Thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản bao gồm:

---

[19] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

a) Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá;

b) Giá khởi điểm, tiền đặt trước;

c) Địa điểm và thời gian tổ chức phiên đấu giá;

d) Ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá;

đ) Các thông tin khác có liên quan.

Điều 19. Xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

Sau 03 lần thông báo và tính đến thời điểm hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà vẫn không đủ số lượng người tham gia đấu giá quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định này thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ báo cáo cơ quan có thẩm quyền cấp phép và không tổ chức phiên đấu giá.

2. Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

a) Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định này;

b) Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật khoáng sản;

c) Có cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ mời đấu giá.

3. Trong thời gian không quá 30 (ngày) kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá phải hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia phiên đấu giá và báo cáo Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Trường hợp đấu giá thông qua tổ chức đấu giá chuyên nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định này; hết thời hạn nêu trên Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ đấu giá của các tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện đấu giá theo quy định của Nghị định này và pháp luật về đấu giá tài sản.

Trong thời gian không quá 30 (ngày), kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức đấu giá chuyên nghiệp phải tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Đối với hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản không được xét chọn, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do không được xét chọn.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

5. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm thông báo công khai danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép trước khi tiến hành phiên đấu giá; thông báo bằng văn bản về thời gian, địa điểm họp trao đổi về các thông tin liên quan đến phiên đấu giá; thời điểm khảo sát thực địa khu vực đấu giá; thời gian nộp phí tham gia đấu giá và tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá.

MỤC 3
TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 20[20]. *(được bãi bỏ)*

Điều 21[21]. *(được bãi bỏ)*

Điều 22. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá[22]

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản phải chuyển toàn bộ hồ sơ cuộc đấu giá cho cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá để báo cáo kết quả đấu giá cho người có quyền đưa tài sản ra đấu giá.

2. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, cơ quan chủ trì tổ chức đấu giá phải trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Nội dung hồ sơ bao gồm:

a) Biên bản cuộc đấu giá theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Hồ sơ tham gia đấu giá của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;

c) Dự thảo văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

2. Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá, cơ quan theo thẩm quyền cấp phép phải ban hành văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá theo Mẫu số 06 hoặc Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không phê duyệt phải có thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do và các yêu cầu bổ sung (nếu có).

---

[20] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[21] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[22] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 22a. Hủy kết quả đấu giá và hủy Quyết định phê duyệt kết quả đấu giá[23]

1. Hủy kết quả đấu giá thực hiện theo quy định tại Điều 72 Luật Đấu giá tài sản. Văn bản huỷ quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá theo Mẫu số 08 và Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản hợp lệ, đầy đủ theo quy định cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản trong thời hạn quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định này, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hủy Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

Điều 23. Thông báo kết quả trúng đấu giá[24]

1. Kết quả trúng đấu giá phải được thông báo công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

2. Nội dung thông báo kết quả trúng đấu giá gồm:

a) Tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;

b) Tên loại khoáng sản; vị trí, tọa độ khu vực trúng đấu giá;

c) Giá trị trúng đấu giá.

3. Kết quả trúng đấu giá đối với các khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường còn phải đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu vực khoáng sản được đấu giá.

MỤC 4
TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 24. Phương pháp tính, phương thức thu, nộp tiền trúng đấu giá[25]

1. Căn cứ mức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản phê duyệt kết quả trúng đấu giá, phương pháp tính, phương thức thu, nộp tiền trúng đấu giá được thực hiện như phương pháp tính, phương thức thu, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực được phép khai thác khoáng sản thông qua hình

[23] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[24] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[25] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 16 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

thức không đấu giá quyền khai thác khoáng sản và quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.

2. Cục Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan trình Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt tiền trúng đấu giá đối với khu vực trúng đấu giá theo thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản.

3. Trong diện tích khu vực đấu giá, mức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với loại khoáng sản trúng đấu giá được áp dụng ổn định trong suốt thời gian được cấp phép khai thác, kể cả trường hợp trong quá trình khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 55 Luật Khoáng sản và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng khoáng sản.

4. Trường hợp kết quả thăm dò khoáng sản phát hiện có loại khoáng sản khác ngoài khoáng sản đã trúng đấu giá và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng khoáng sản, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản này được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 25[26]. *(được bãi bỏ)*

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH[27]

---

[26] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 17 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

[27] 1. Điều 70, Điều 71 và Điều 72 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2017 quy định như sau:

"Điều 70. Điều khoản chuyển tiếp

1. Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được phê duyệt theo quy định trước ngày Luật khoáng sản có hiệu lực được thực hiện cho đến khi quy hoạch khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều 10 và Điều 11 Nghị định này được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và công bố theo quy định.

2. Đối với các hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác đã được tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực mà trữ lượng khoáng sản rắn huy động vào khai thác nhỏ hơn 50% tổng trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác bằng 50% tổng trữ lượng khoáng sản đã phê duyệt. Đối với khai thác nước khoáng bằng 35% tổng lưu lượng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 71. Hiệu lực thi hành

1. Hiệu lực thi hành:

a) Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2017;

b) Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoáng sản hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

2. Chấm dứt hiệu lực các nội dung quy định liên quan tại: khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 2 Điều 16 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; khoản 2 Điều 3, Điều 4, khoản 3 Điều 6, Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 15 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Điều 72. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn thi hành Nghị định này.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2012.

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

---

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./."

2. Điều 12 của Nghị định số 22/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2015 quy định như sau:

"Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quy định chuyển tiếp

Các yêu cầu điều kiện đầu tư kinh doanh, hồ sơ đã được tiếp nhận đầy đủ, hợp lệ trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì xử lý theo quy định của các Nghị định hiện hành tại thời điểm tiếp nhận.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./."

3. Khoản 17, khoản 18, khoản 19, khoản 20 Điều 2 của Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 quy định như sau:

"17. Sửa đổi Điều 27 như sau:

"Điều 27. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì tổ chức đấu giá đối với các khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

3. Chỉ đạo Cục Khoáng sản Việt Nam xác định số tiền phải nộp từ lần thứ hai trước ngày 01 tháng 3 hàng năm gửi Cục Thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản để ra Thông báo cho tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nộp tiền theo quy định.

4. Tổng hợp, báo cáo về công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên toàn quốc.".

18. Bổ sung Điều 27a vào sau Điều 27 như sau:

"Điều 27a. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Chỉ đạo Cục Thuế địa phương nơi có các khu vực khoáng sản trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

1. Thực hiện thông báo nộp tiền gửi tổ chức, cá nhân trúng đấu giá; quản lý, đôn đốc thu, nộp và xử lý chậm nộp tiền, thực hiện xử lý vi phạm hành chính về khoản thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2. Thu thập hồ sơ, xem xét, giải quyết hồ sơ gia hạn thời gian nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn cấp tỉnh, hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Quản lý thuế.

3. Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền cấp phép biết, theo dõi.

4. Tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo chế độ hiện hành.".

19. Bổ sung Điều 27b vào sau Điều 27a như sau:

"Điều 27b. Trách nhiệm của Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng

1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát các quy hoạch khoáng sản thuộc thẩm quyền đã phê duyệt, trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung, điều chỉnh theo quy định làm cơ sở để tổ chức đấu giá.

2. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát quy hoạch khoáng sản thuộc thẩm quyền đã phê duyệt, trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung, điều chỉnh theo quy định làm cơ sở để tổ chức đấu giá.".

20. Bổ sung Điều 27c vào sau Điều 27b như sau:

"Điều 27c. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Chủ trì tổ chức đấu giá đối với các khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xác định số tiền phải nộp từ lần thứ hai trước ngày 01 tháng 3 hàng năm gửi Cục Thuế địa phương để ra Thông báo cho tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nộp tiền theo quy định.

3. Hàng năm báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả đấu giá tại địa phương theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.".."

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 06 /VBHN-BNNMT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2025

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở NN&MT tỉnh, thành phố trực thuộc TW, Sở TN&MT TP HCM;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Cổng TTĐT Chính phủ (để đăng tải);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ NN&MT;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ NN&MT;
- Lưu: VT, PC, ĐCKS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Quý Kiên

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục[28]

Mẫu số 01	Biên bản giao nhận nộp tiền đặt trước (hoặc văn bản bảo lãnh của ngân hàng)
Mẫu số 02	Biên bản trả tiền đặt trước/tiền đặt cọc (hoặc văn bản bảo lãnh của ngân hàng)
Mẫu số 03	Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Mẫu số 04	Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác khoáng sản
Mẫu số 05	Biên bản đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Mẫu số 06	Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường)
Mẫu số 07	Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
Mẫu số 08	Quyết định hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường)
Mẫu số 09	Quyết định hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
Mẫu số 10	Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh/thành phố.....

[28] Phụ lục này được được bổ sung theo quy định tại Mục II của Phụ lục sửa đổi, bổ sung một số phụ lục của các nghị định trong lĩnh vực khoáng sản kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN TIỀN ĐẶT TRƯỚC (HOẶC VĂN BẢN BẢO LÃNH CỦA NGÂN HÀNG)

Hôm nay, ngày …tháng … năm … tại:.....

Chúng tôi gồm:

1. BÊN GIAO *(sau đây được gọi là "Bên A"):*

Ông (Bà):…….;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân:.....cấp ngày …… tại……;
(hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)).

Đại diện cho tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá:….....
…….

2. BÊN NHẬN *(sau đây được gọi là "Bên B"):*

Ông (Bà):…….;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân:.....; cấp ngày ….. tại……;
(hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)).

Đại diện cho cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Hai bên đã tiến hành lập Biên bản giao nhận tiền đặt trước (hoặc văn bản bảo lãnh của ngân hàng) theo hồ sơ mời tham gia đấu giá tại ....….

Hai bên thống nhất với nội dung như sau:

1. Bên B đã nhận đủ số tiền đặt trước (hoặc văn bản bảo lãnh của ngân hàng) do Bên A giao là: ..... (*Bằng chữ……triệu đồng chẵn).*

2. Lý do nộp tiền đặt trước: Tham gia cuộc đấu giá theo hồ sơ mời đấu giá tại khu vực (vị trí địa lý khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản).

3. Biên bản giao nhận này được lập thành 02 bản giống nhau, mỗi bên giữ 01 bản để làm bằng chứng cho việc thực hiện tham dự cuộc đấu giá vào hồi....giờ.....ngày.....tháng....năm....

Đại diện bên B	**Đại diện bên A**
(Ký tên và đóng dấu)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 02

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TRẢ TIỀN ĐẶT TRƯỚC/TIỀN ĐẶT CỌC (HOẶC VĂN BẢN BẢO LÃNH CỦA NGÂN HÀNG)

Hôm nay, ngày …tháng … năm … tại:.....

Chúng tôi gồm:

1. BÊN NHẬN ***(sau đây được gọi là "Bên A"):***

Ông (Bà):……;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân:.....cấp ngày ….. tại……..; (hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

Đại diện cho tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá: .....…

2. BÊN TRẢ ***(sau đây được gọi là "Bên B"):***

Ông (Bà):…….

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân:.....cấp ngày …….. tại…….……...; (hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)).

Đại diện cho cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Hai bên đã tiến hành lập Biên bản trả tiền đặt trước/tiền đặt cọc (hoặc văn bản bảo lãnh của ngân hàng) theo hồ sơ mời tham gia đấu giá tại……...…….

Hai bên thống nhất với nội dung như sau:

1. Bên A đã nhận đủ số tiền đặt trước/tiền đặt cọc (hoặc văn bản bảo lãnh của ngân hàng) do Bên B trả là: ..... (*Bằng chữ……triệu đồng chẵn).*

2. Lý do trả tiền đặt trước/tiền đặt cọc: …….……...……...

3. Biên bản này được lập thành 02 bản giống nhau, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Đại diện bên B	**Đại diện bên A**
(Ký tên và đóng dấu)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 03

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường
(Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố……)

(Tên tổ chức, cá nhân):……;

Quyết định thành lập doanh nghiệp số…., ngày…..tháng…..năm…(Đăng ký kinh doanh số…..ngày…..tháng…..năm…)

Trụ sở tại……...;

Điện thoại:.....; Fax……;

Xin đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố*.....) thông báo tại khu vực mỏ……..;

(Tên tổ chức, cá nhân) xin cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá tại (*Cục Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố*)..... và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Bộ Tài nguyên và Môi trường *(Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố*…….) lựa chọn cho cuộc đấu giá.

3. Khi tham gia đấu giá, (tên tổ chức, cá nhân) cam kết thực hiện đúng các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

..., ngày ... tháng ... năm ...
Tên tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 04

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VĂN BẢN GIỚI THIỆU NĂNG LỰC KINH NGHIỆM TRONG THĂM DÒ, KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

I. Thông tin chung

1. Tính pháp lý

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

- Họ tên……;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân:.....cấp ngày ….. tại……...;
(hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

- Nơi thường trú:…….

- Nơi ở hiện tại (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email):……..

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

- Tên doanh nghiệp/tổ chức:……..

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập (số, ngày cấp, nơi cấp):…….

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

+ Họ tên……;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân/:.....cấp ngày…….tại ……; (hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)).

+ Chức vụ:……..

+ Nơi thường trú:……..……

+ Nơi ở hiện tại (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email):……

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Tổng số năm kinh nghiệm:

Loại hình công việc	Số năm kinh nghiệm
- Thăm dò	
- Khai thác	
- Khác	
- …….	

3. Năng lực tài chính

TT	Chỉ tiêu tài chính	Năm ... (của năm gần nhất)
1	Tổng tài sản	
2	Tổng nợ phải trả	
3	Tài sản ngắn hạn	
4	Nợ ngắn hạn	
5	Doanh thu	
6	Lợi nhuận trước thuế	
7	Lợi nhuận sau thuế	

4. Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác chủ yếu

Tên thiết bị (loại, kiểu, nhãn hiệu)	Số lượng	Công suất	Năm sản xuất	Số thiết bị		Chất lượng thực hiện nay
				Thuộc sở hữu	Đi thuê	

II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, tiêu thụ sản phẩm

1. Nội dung dự án đầu tư (phác thảo).

2. Giới thiệu về công nghệ của dự án (nếu có).

3. Giới thiệu về năng lực kinh nghiệm: Kinh nghiệm của nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư này hoặc có đơn vị có kinh nghiệm tham gia với nhà đầu tư.

4. Giới thiệu về năng lực tài chính thực hiện dự án.

III. Kiến nghị và cam kết

1. Kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

2. Cam kết về tính chính xác của nội dung hồ sơ tham gia đấu giá.

..., ngày ... tháng ... năm ...
Đại diện tổ chức, cá nhân

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN CUỘC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số ….. /…/NĐ-CP ngày….tháng…năm … của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ……...;

Hôm nay, vào hồi ..... giờ..... phút ngày.....tháng.....năm....., tại……

tổ chức đấu giá tài sản/Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố*……..)/tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản……..;

Giá khởi điểm:…….

I. Thành phần tham dự

* Khách mời chứng kiến việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*Họ và tên, chức vụ, nơi công tác*):

1……...;

2. ……;

3. ……;

* Đấu giá viên (*Họ và tên, số Thẻ đấu giá viên)*/Thành viên Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*Họ và tên, chức vụ, nơi công tác*):

1. ……;

2. ……;

3. ……;

* Người tham gia đấu giá *(Họ và tên, Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân, địa chỉ liên lạc, nếu nhiều người thì có danh sách kèm theo*):

1. ……;

2. ……;

3. ……;

4. ……;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

II. Diễn biến cụ thể của cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản

.....

.....

.....

Sau..... lần trả giá, người trả giá cao nhất là Ông/Bà……..;

Đại diện cho (*Tên tổ chức, cá nhân*) ..... , địa chỉ……...

……...;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân:.....cấp ngày…..tại…….;

Với giá đã trả là. ..... %.

(*viết bằng chữ*…….)

Cuộc đấu giá kết thúc vào lúc…….giờ cùng ngày. Các bên cùng thống nhất ký tên.

Biên bản cuộc đấu giá được lập thành…bản, có giá trị pháp lý như nhau và được gửi cho các cơ quan:

.....

.....

Người điều hành cuộc đấu giá *(Ký, ghi rõ họ, tên)*	**Người ghi biên bản** *(Ký, ghi rõ họ, tên)*
Người trúng đấu giá *(Ký, ghi rõ họ, tên)*	**Đại diện người tham gia đấu giá** *(Ký, ghi rõ họ, tên)*

Đại diện người có quyền đưa tài sản ra đấu giá
(Ký, ghi rõ họ, tên)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 06

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
————	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/QĐ-BTNMT	*..., ngày ... tháng ... năm ...*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số ..... /.../NĐ-CP ngày....tháng...năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Biên bản đấu giá cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản tổ chức ngày...tháng...năm ...

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác (*tên, loại khoáng sản)* tại khu vực: *(vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản*)

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:.....

2. Mức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ……..%.

3. Diện tích huyện (*tên huyện*) chiếm …%; diện tích huyện (*tên huyện*) chiếm…%.

Điều 2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc Giấy phép khai thác khoáng sản trước ngày… tháng… năm ...

Điều 3. Cục Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm tiếp nhận và thẩm định hồ sơ theo quy định cấp phép, trình cấp phép…

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Pháp chế, Khoa học và Công nghệ; Cục trưởng các Cục: Khoáng sản Việt Nam, Địa chất Việt Nam; Chánh Văn phòng Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia; *...(Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá)....;* Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:** - Như Điều 4; - UBND tỉnh/thành phố... - (Tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá); - Lưu: HS, VT.	**BỘ TRƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 07

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…../QĐ-UBND	*..., ngày ... tháng ... năm...*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ…

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số ..... /.../NĐ-CP ngày....tháng...năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Biên bản cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản tổ chức ngày…tháng…năm …

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố….

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác (*tên, loại khoáng sản*) tại khu vực: (*vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản*)

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:……

2. Mức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản…….%.

3. Diện tích huyện (*tên huyện*) chiếm …%. Diện tích huyện (*tên huyện*) chiếm…%.

Điều 2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc Giấy phép khai thác khoáng sản trước ngày… tháng… năm 20...

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận và thẩm định hồ sơ theo quy định cấp phép, trình cấp phép…

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, *...(các đơn vị có liên quan khác)...., ...(Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá)....;* Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:** - Như Điều 4; - Bộ TNMT; - Cục KSVN; - (Tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá); - Lưu: HS, VT.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** (*Ký tên, đóng dấu*)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 08

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/QĐ-BTNMT	*..., ngày ... tháng ... năm ...*

QUYẾT ĐỊNH
Hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

———

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số ..... /.../NĐ-CP ngày....tháng...năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ khoáng sản….., tại khu vực…….

Điều 2. Lý do hủy kết quả trúng đấu giá……

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam, *...(các đơn vị có liên quan khác)....*; *...(Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá)....;* Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:** - Như Điều 3; - UBND tỉnh/thành phố...; - Cục KSVN; - Tổ chức, cá nhân liên quan; - Lưu: HS, VT.	**BỘ TRƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 09

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số.... /QĐ-UBND	*..., ngày ... tháng ... năm ...*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

———

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ…

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số ..... /.../NĐ-CP ngày....tháng...năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Theo đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ khoáng sản….., tại khu vực…….

Điều 2. Lý do hủy kết quả trúng đấu giá……

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, *...(các đơn vị có liên quan khác)....,... (Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá)....;* Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Bộ TNMT; - Cục KSVN; - Sở Tài nguyên và Môi trường; - Tổ chức, cá nhân có liên quan; - Lưu: HS, VT.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** *(Ký tên, đóng dấu)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 10

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
————	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	————————
Số:.../UBND-BC	*..., ngày ... tháng ... năm ...*

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh/thành phố.....

Từ ngày ....tháng.....năm ...đến ngày.....tháng....năm ...

————

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

I. Tình hình hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh/thành phố.....

1. Đánh giá tình hình hoạt động:

a) Về kết quả đạt được:

b) Về hạn chế, tồn tại:

2. Những khó khăn, vướng mắc (nêu rõ nguyên nhân):

II. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh/thành phố.....

Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố giao.

III. Đề xuất và kiến nghị

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố và các cơ quan có liên quan ở địa phương:

2. Đối với Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan:

Nơi nhận:	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu:	

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn